

TĐTC/2

CHÍNH PHỦ

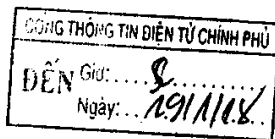
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2018

NGHỊ ĐỊNH

**Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam**



Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật dầu khí năm 1993 và Luật dầu khí sửa đổi, bổ sung năm 2000, năm 2008;

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Chính phủ ban hành Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và thay thế Nghị định số 149/2013/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (3b). 205



Nguyễn Xuân Phúc

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
*(Ban hành kèm theo Nghị định số 07/2018/NĐ-CP
ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. Trong Điều lệ này, các từ ngữ, thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) "Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam" (gọi tắt là Tập đoàn) là nhóm công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, không có tư cách pháp nhân, được gắn bó chặt chẽ và lâu dài với nhau về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác, bao gồm:

- Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là PVN) là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu thành lập theo Quyết định số 199/2006/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ (doanh nghiệp cấp I);

- Các doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn;

- Các doanh nghiệp liên kết của Tập đoàn.

PVN và các doanh nghiệp trong Tập đoàn có tư cách pháp nhân; có vốn và tài sản riêng; có quyền chiếm hữu, định đoạt tài sản của mình theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận chung giữa các doanh nghiệp trong Tập đoàn.

b) "Đơn vị trực thuộc PVN" là các đơn vị hạch toán phụ thuộc, các đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo và các đơn vị sự nghiệp nằm trong cơ cấu của PVN. Danh sách các đơn vị trực thuộc PVN được ghi tại Phụ lục ban hành kèm theo Điều lệ này và được thay đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động;

c) "Công ty con của PVN" (doanh nghiệp cấp II) là các công ty có vốn góp của PVN và do PVN nắm giữ quyền chi phối. Công ty con được tổ chức dưới các hình thức: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, tổng công ty theo hình thức công ty mẹ - công ty con, công ty ở nước ngoài và các loại hình công ty khác theo quy định của pháp luật;

d) "Công ty liên kết của PVN" là công ty mà PVN sở hữu cổ phần, vốn góp dưới mức chi phối và không do PVN giữ quyền chi phối, chịu sự ràng buộc về quyền lợi và nghĩa vụ với PVN theo tỷ lệ vốn góp hoặc theo thỏa thuận và hợp đồng liên kết đã ký giữa công ty với PVN. Công ty liên kết của PVN được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hoạt động ở nước ngoài;

đ) "Doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn" là các doanh nghiệp do PVN hoặc công ty con của PVN sở hữu 100% vốn điều lệ, có cổ phần, vốn góp chi phối, hoặc giữ quyền chi phối;

e) "Doanh nghiệp liên kết của Tập đoàn" (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp liên kết) gồm công ty có vốn góp dưới mức chi phối của PVN, công ty con của PVN và không do các doanh nghiệp này nắm quyền chi phối; doanh nghiệp không có vốn góp của PVN và của công ty con, tự nguyện tham gia liên kết dưới hình thức hợp đồng liên kết và có mối quan hệ gắn bó lâu dài về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác với PVN hoặc doanh nghiệp thành viên Tập đoàn;

g) Công ty con của doanh nghiệp cấp II (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp cấp III) là doanh nghiệp có vốn góp của doanh nghiệp cấp II và do doanh nghiệp cấp II nắm giữ quyền chi phối. Doanh nghiệp cấp III được tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần;

h) "Doanh nghiệp bị chi phối của PVN" (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp bị chi phối) là doanh nghiệp do PVN giữ quyền chi phối;

i) "Quyền chi phối" là quyền của PVN đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau đây:

- Quyền sở hữu duy nhất của doanh nghiệp;
- Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn chi phối của doanh nghiệp (sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông) của doanh nghiệp đó;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định việc phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định chiến lược, kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp;

- Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp chi phối và doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối.

k) “Vốn điều lệ của PVN” là số vốn do Nhà nước đầu tư hoặc cam kết đầu tư trong một thời hạn nhất định;

l) “Ngành, nghề kinh doanh chính của PVN” là ngành, nghề được xác lập từ mục đích đầu tư thành lập và chiến lược phát triển của PVN, do chủ sở hữu nhà nước quy định và giao cho PVN thực hiện khi thành lập và trong suốt quá trình hoạt động của PVN;

m) “Ngành, nghề kinh doanh có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính của PVN” (gọi tắt là ngành, nghề có liên quan) là ngành, nghề phụ trợ hoặc phát sinh từ ngành, nghề kinh doanh chính, trên cơ sở điều kiện và lợi thế của ngành, nghề kinh doanh chính hoặc sử dụng lợi thế, ưu thế của ngành, nghề kinh doanh chính và phục vụ trực tiếp cho ngành, nghề kinh doanh chính;

n) “Công trình dầu khí” bao gồm: Công trình dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ; nhà máy chế biến và lọc hóa dầu; công trình xử lý, chế biến, vận chuyển, tiếp nhận, tồn chứa và phân phối khí và khí hóa lỏng; công trình tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí và các công trình khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động dầu khí trên đất liền;

o) “Hợp đồng liên kết” là hợp đồng thể hiện các nội dung liên kết giữa các bên về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ khác;

p) “Người có liên quan” là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với PVN theo quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp;

q) “Người đại diện phần vốn của PVN tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn” (sau đây gọi là người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN) là cá nhân được PVN ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của PVN đối với phần vốn của PVN đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn;

r) “Người quản lý PVN” là người giữ chức danh, chức vụ tại công ty mẹ gồm: Chủ tịch Hội đồng Thành viên PVN, Thành viên Hội đồng Thành viên PVN, Kiểm soát viên PVN, Tổng Giám đốc PVN, Phó Tổng Giám đốc PVN, Kế toán trưởng PVN;

s) “Người quản lý” bao gồm: Chủ tịch, Thành viên Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc/Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc/Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Kiểm soát viên của doanh nghiệp;